

UBND TỈNH NAM ĐỊNH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2422/STNMT-ĐĐĐK

V/v kiểm tra, nghiệm thu xác nhận sản phẩm đủ điều kiện đưa vào sử dụng đối với sản phẩm trích đo địa chính, đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính

Nam Định, ngày 15 tháng 9 năm 2017

Kính gửi:

- Phòng TNMT các huyện, thành phố;
- Các đơn vị thuộc sở: Phòng ĐĐ&ĐKĐĐ; Văn phòng Sở; Văn phòng ĐKĐĐ; Trung tâm KTCN địa chính; Trung tâm PT quỹ đất; Trung tâm CNTT;
- Các tổ chức, đơn vị hoạt động đo đạc bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Luật đất đai năm 2013 và Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bản đồ địa chính; Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT ngày 28/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai và các yêu cầu thực tế trong công tác kiểm tra, nghiệm thu đối với sản phẩm địa chính.

Để thống nhất trong công tác kiểm tra, xác nhận sản phẩm địa chính. Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu:

1. Từ ngày 15/9/2017, tất cả các sản phẩm Trích đo địa chính; đo đạc chỉnh lý đơn lẻ; chỉnh lý bản trích lục bản đồ địa chính khi đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xác nhận sản phẩm đều phải nộp sản phẩm và nhận kết quả tại Trung tâm giao dịch hành chính một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Quy trình thực hiện:

- Quy trình kiểm tra, nghiệm thu xác nhận sản phẩm đủ điều kiện đưa vào sử dụng đối với sản phẩm trích đo địa chính (*trường hợp trích đo địa chính cụm các thửa đất, khu đất*) chi tiết tại Phục lục 01.

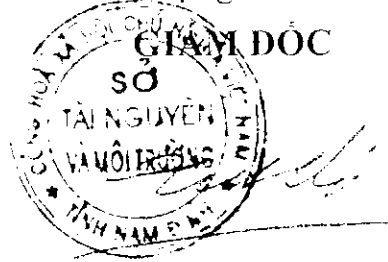
- Quy trình kiểm tra, nghiệm thu xác nhận sản phẩm đủ điều kiện đưa vào sử dụng đối với sản phẩm trích đo địa chính (*trường hợp trích đo địa chính thửa đất riêng lẻ*), chi tiết tại Phục lục 02.

- Quy trình kiểm tra, nghiệm thu xác nhận sản phẩm đủ điều kiện đưa vào sử dụng đối với sản phẩm đo đạc chính lý bản đồ địa chính (*trường hợp đo đạc chính lý đơn lẻ, chính lý bản trích lục bản đồ địa chính*), chi tiết tại Phục lục 03.

Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện./*32*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ĐĐDK.



Vũ Văn Hưng

QUY TRÌNH
KIỂM TRA, NGHIỆM THU XÁC NHẬN SẢN PHẨM ĐỦ ĐIỀU KIỆN
ĐƯA VÀO SỬ DỤNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH
(Trường hợp trích đo địa chính cụm các thửa đất, khu đất)

(Bản hành kèm theo Công văn số 2422/STNMT-ĐDDK, ngày 15 tháng 09 năm 2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

1. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 45/2015/NĐ-CP, ngày 06/5/2015 của Chính phủ về hoạt động đo đạc và bản đồ;
- Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về thành lập bản đồ địa chính;
- Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT, ngày 28/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai.

2. Thời gian thực hiện:

Thời gian giải quyết hồ sơ: **15 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của chủ đầu tư.

3. Thủ tục:

- Một trong các văn bản: Quyết định phê duyệt, Thông báo địa điểm, chấp thuận chủ trương đầu tư... của cơ quan có thẩm quyền.
- Phương án thi công trích đo địa chính đã được phê duyệt của chủ đầu tư (trường hợp sử dụng ngân sách nhà nước) hoặc hợp đồng dịch vụ (trường hợp không sử dụng ngân sách nhà nước)
- Tài liệu kiểm định máy móc thiết bị (bản photo công chứng).
- Lưới khống chế (đối với trường hợp diện tích khu đo lớn hơn 03ha):
 - + Sơ đồ lưới;
 - + Số liệu, số đo các loại;
 - + Tài liệu tính toán bình sai.
- Bản đồ địa chính đang sử dụng để quản lý đất đai (bản photo);
- Bản trích lục địa chính khu đất;
- Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất theo mẫu tại PL11 - TT25 (trường hợp đất trong khu dân cư, đất sản xuất kinh doanh, đất cơ quan tổ chức);
- Phiếu thửa photo có xác nhận của UBND cấp xã (trường hợp là đất nông nghiệp ngoài đồng);
- Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất theo mẫu tại PL12 - TT25 (trường hợp đất trong khu dân cư, đất sản xuất kinh doanh, đất cơ quan tổ chức);
- Mảnh trích đo địa chính dạng giấy theo mẫu khung tại Khoản 3-Mục III-PL01-TT25 (10 bộ có ký tên, đóng dấu theo quy định); Đĩa CD ghi file dạng số;
- Hồ sơ kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm cấp đơn vị thi công, bao gồm:

+ Báo cáo tổng kết kỹ thuật của đơn vị thi công (Mẫu số 04-PL02-TT49).
 + Biên bản kiểm tra chất lượng sản phẩm kèm theo Phiếu ghi ý kiến kiểm tra (Mẫu số 03&02-PL02-TT49);

- Hồ sơ kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm cấp chủ đầu tư, bao gồm:

+ Các báo cáo có liên quan đến khối lượng phát sinh, vướng mắc trong quá trình thi công và các văn bản xử lý của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

+ Báo cáo của đơn vị thi công về việc sửa chữa sai sót và văn bản xác nhận sửa chữa sản phẩm cấp chủ đầu tư (nếu có);

+ Biên bản kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm cấp chủ đầu tư (Mẫu số 06-PL02-TT49), kèm theo Phiếu ghi ý kiến kiểm tra.

- Biên bản nghiệm thu chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm của chủ đầu tư (Mẫu số 09-PL02-TT49).

4. Địa điểm nộp hồ sơ:

Trung tâm giao dịch hành chính một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường.

5. Trình tự thực hiện:

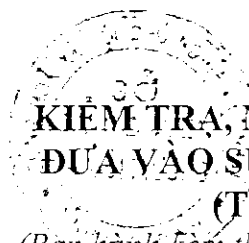
Bước	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ	TT GDHC một cửa	0,5 ngày	
2	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ	Phòng ĐĐ và ĐKĐĐ	2,0 ngày	
3	Kiểm tra hồ sơ, trích đo và các tài liệu kèm theo; Lập biên bản kiểm tra sản phẩm Trích đo địa chính	Phòng ĐĐ và ĐKĐĐ	9,5 ngày	
4	Trình lãnh đạo Sở ký xác nhận trích đo	Phòng ĐĐ và ĐKĐĐ	2,0 ngày	
5	Chuyên hồ sơ cho TT GDHC một cửa	Phòng ĐĐ và ĐKĐĐ	0,5 ngày	
6	Trả kết quả	TT GDHC một cửa	0,5 ngày	

* Ghi chú:

- Trung tâm GDHC một cửa kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì từ chối tiếp nhận;

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không hợp lệ thì trong thời gian tối đa 3 ngày làm việc, Phòng ĐĐ&ĐKĐĐ chuyển hồ sơ để Trung tâm GDHC một cửa trả lại để hoàn thiện.

- Trong quá trình kiểm tra phát hiện có sai sót. Phòng ĐĐ&ĐKĐĐ chuyển hồ sơ, trích đo để Trung tâm GDHC một cửa trả lại để sửa chữa, hoàn thiện (thời gian sửa chữa, hoàn thiện không tính trong thời gian thực hiện của Sở).



QUY TRÌNH
KIỂM TRA, NGHIỆM THU XÁC NHẬN SẢN PHẨM ĐỦ ĐIỀU KIỆN
ĐƯA VÀO SỬ DỤNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH
(Trường hợp trích đo địa chính thửa đất riêng lẻ)

(Ban hành kèm theo Công văn số 2422/STNMT-ĐDDK, ngày 15 tháng 09 năm 2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

1. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 45/2015/NĐ-CP, ngày 06/5/2015 của Chính phủ về hoạt động đo đạc và bản đồ;
- Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về thành lập bản đồ địa chính;
- Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT, ngày 28/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai.

2. Thời gian thực hiện:

Thời gian giải quyết hồ sơ: **10 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của chủ đầu tư.

3. Thủ tục:

- Một trong các văn bản: Quyết định phê duyệt kế hoạch, thông báo...;
- Phương án thi công đo đạc trích đo địa chính đã được phê duyệt của chủ đầu tư (*trường hợp sử dụng ngân sách nhà nước*) hoặc hợp đồng dịch vụ (*trường hợp không sử dụng ngân sách nhà nước*);
- Tài liệu kiểm định máy móc thiết bị (*bản photo công chứng*);
- Bản đồ địa chính đang sử dụng để quản lý đất đai (*bản photo*);
- Bản trích lục địa chính khu đất;
- Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất theo mẫu tại PL11 - TT25 (*trường hợp đất trong khu dân cư, đất sản xuất kinh doanh, đất cơ quan tổ chức*);
- Phiếu thửa photo có xác nhận của UBND cấp xã (*trường hợp là đất nông nghiệp ngoài đồng*);
- Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất theo mẫu tại PL12 - TT25 (*trường hợp đất trong khu dân cư, đất sản xuất kinh doanh, đất cơ quan tổ chức*);
- Mảnh trích đo địa chính dạng giấy theo mẫu khung tại Khoản 3-Mục III-PL01-TT25 (*10 bộ có ký tên, đóng dấu theo quy định*); Đĩa CD ghi file dạng số;
- Biên bản kiểm tra chất lượng sản phẩm kèm theo Phiếu ghi ý kiến kiểm tra của đơn vị đo đạc (*Mẫu số 03&02-PL02-TT49*);
- Biên bản kiểm tra chất lượng, khối lượng cấp chủ đầu tư (*Mẫu số 06-PL02-TT49*) kèm theo theo Phiếu ghi ý kiến kiểm tra cấp chủ đầu tư.

- Biên bản kiểm tra chất lượng, khối lượng cấp chủ đầu tư (Mẫu số 06-PL02-TT49) kèm theo theo Phiếu ghi ý kiến kiểm tra cấp chủ đầu tư.

4. Địa điểm nộp hồ sơ:

Trung tâm giao dịch hành chính một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường.

5. Trình tự thực hiện:

Bước	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ	TT GDHC một cửa	0,5 ngày	
2	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ	Phòng ĐĐ và ĐKĐĐ	2,0 ngày	
3	Kiểm tra hồ sơ, trích đo kèm theo; Lập biên bản kiểm tra sản phẩm Trích đo địa chính	Phòng ĐĐ và ĐKĐĐ	5,0 ngày	
4	Trình lãnh đạo Sở ký xác nhận trích đo	Phòng ĐĐ và ĐKĐĐ	1,5 ngày	
5	Chuyển hồ sơ cho TT GDHC một cửa	Phòng ĐĐ và ĐKĐĐ	0,5 ngày	
6	Trả kết quả	TT GDHC một cửa	0,5 ngày	

*** Ghi chú:**

- Trung tâm GDHC một cửa kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì từ chối tiếp nhận;

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không hợp lệ thì trong thời gian tối đa 3 ngày làm việc, Phòng ĐĐ&ĐKĐĐ chuyển hồ sơ để Trung tâm GDHC một cửa trả lại để hoàn thiện.

- Trong quá trình kiểm tra phát hiện có sai sót. Phòng ĐĐ&ĐKĐĐ chuyển hồ sơ, trích đo để Trung tâm GDHC một cửa trả lại để sửa chữa, hoàn thiện (*thời gian sửa chữa, hoàn thiện không tính trong thời gian thực hiện của Sở*).

QUY TRÌNH
KIỂM TRA, NGHIỆM THU XÁC NHẬN SẢN PHẨM ĐỦ ĐIỀU KIỆN
ĐUẢ MẠO SỬ DỤNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ BDDC
(Trường hợp/đo đạc chính lý đơn lẻ, chính lý bản trích lục BDDC)
(Ban hành kèm theo Công văn số 2422/STNMT-ĐDDK, ngày 15 tháng 09 năm 2017
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

1. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 45/2015/NĐ-CP, ngày 06/5/2015 của Chính phủ về hoạt động đo đạc và bản đồ;
- Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về thành lập bản đồ địa chính;
- Thông tư số 49/2016 TT-BTNMT, ngày 28/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai.

2. Thời gian thực hiện:

Thời gian giải quyết hồ sơ: **10 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của chủ đầu tư.

3. Thủ tục:

- Một trong các văn bản: Quyết định phê duyệt, văn bản giao nhiệm vụ ...;
- TKKT-DT hoặc Phương án thi công đo đạc chính lý bản đồ địa chính của chủ đầu tư (trường hợp sử dụng ngân sách nhà nước) hoặc hợp đồng dịch vụ (trường hợp không sử dụng ngân sách nhà nước);
- Tài liệu kiểm định máy móc thiết bị (bản photo công chứng);
- Bản đồ địa chính đang sử dụng để quản lý đất đai (bản photo);
- Bản trích lục địa chính khu đất;
- Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất theo mẫu tại PL11 - TT25 (trường hợp đất trong khu dân cư, đất sản xuất kinh doanh, đất cơ quan tổ chức);
- Phiếu thửa photo có xác nhận của UBND cấp xã (trường hợp là đất nông nghiệp ngoài đồng);
- Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất theo mẫu tại PL12 - TT25 (trường hợp đất trong khu dân cư, đất sản xuất kinh doanh, đất cơ quan tổ chức);
- Bản đồ dạng giấy theo mẫu khung tại Khoản 2-Mục III-PL01-TT25 (10 bộ có ký tên, đóng dấu theo quy định); Đĩa CD ghi file dạng số;
- Biên bản kiểm tra chất lượng sản phẩm kèm theo Phiếu ghi ý kiến kiểm tra của đơn vị đo đạc (Mẫu số 03&02-PL02-TT49);
- Biên bản kiểm tra chất lượng, khối lượng cấp chủ đầu tư (Mẫu số 06-PL02-TT49) kèm theo theo Phiếu ghi ý kiến kiểm tra cấp chủ đầu tư.

4. Địa điểm nộp hồ sơ:

Trung tâm giao dịch hành chính một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường.

5. Trình tự thực hiện:

Bước	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Ghi chú
1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ	TT GDHC một cửa	0,5 ngày	
2	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ	Phòng ĐĐ và ĐKĐĐ	2,0 ngày	
3	Kiểm tra hồ sơ, bản đồ và các tài liệu kèm theo; Lập biên bản kiểm tra sản phẩm.	Phòng ĐĐ và ĐKĐĐ	5,0 ngày	
4	Trình lãnh đạo Sở ký xác nhận bản đồ	Phòng ĐĐ và ĐKĐĐ	1,5 ngày	
5	Chuyển hồ sơ cho TT GDHC một cửa	Phòng ĐĐ và ĐKĐĐ	0,5 ngày	
6	Trả kết quả	TT GDHC một cửa	0,5 ngày	

*** Ghi chú:**

- Trung tâm GDHC một cửa kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì từ chối tiếp nhận;

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không hợp lệ thì trong thời gian tối đa 3 ngày làm việc, Phòng ĐĐ&ĐKĐĐ chuyển hồ sơ để Trung tâm GDHC một cửa trả lại để hoàn thiện.

- Trong quá trình kiểm tra phát hiện có sai sót. Phòng ĐĐ&ĐKĐĐ chuyển hồ sơ, bản đồ để Trung tâm GDHC một cửa trả lại để sửa chữa, hoàn thiện (thời gian sửa chữa, hoàn thiện không tính trong thời gian thực hiện của Sở).